

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2015

THÔNG CÁO BÁO CHÍ

Về việc ban hành Thông tư quy định các tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của tổ chức tài chính vi mô

Ngày 31 tháng 12 năm 2015, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã ký ban hành Thông tư số 33 / 2015 / TT-NHNN quy định các tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của tổ chức tài chính vi mô và có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 03 năm 2016, thay thế Thông tư số 07/2009/TT-NHNN ngày 17 tháng 04 năm 2009 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về các tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của tổ chức tài chính quy mô nhỏ (Thông tư số 07/2009/TT-NHNN).

Thông tư số 33 / 2015 / TT-NHNN áp dụng đối với các tổ chức tài chính vi mô được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp phép hoạt động tại Việt Nam theo quy định của pháp luật và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động của tổ chức này, không áp dụng đối với hoạt động của các chương trình, dự án tài chính vi mô của các tổ chức khác không phải là tổ chức tài chính vi mô.

Thông tư gồm 04 Chương, 13 Điều, cụ thể:

Chương I: Quy định chung, gồm 03 Điều (Điều 1 đến Điều 3) quy định về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng và giải thích từ ngữ.

Chương II: Quy định cụ thể, gồm 05 Điều (Điều 4 đến Điều 8) quy định quy định về tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu, vốn tự có, tài sản "Có" rủi ro, quy định nội bộ về quản lý thanh khoản, tỷ lệ khả năng chi trả.

Chương III: Báo cáo, xử lý vi phạm và trách nhiệm của các đơn vị có liên quan, gồm 03 Điều (Điều 9 đến Điều 11) quy định về báo cáo, xử lý vi phạm, trách nhiệm của các đơn vị có liên quan.

Chương IV: Điều khoản thi hành, gồm 02 Điều (Điều 12 và Điều 13) quy định về hiệu lực thi hành, tổ chức thực hiện.

Một số nội dung cơ bản mới của Thông tư bao gồm:

Thứ nhất, Thông tư kế thừa quy định về tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu là 10% tại Thông tư số 07/2009/TT-NHNN và có chỉnh sửa, bổ sung một số quy định cho phù hợp với đặc thù hoạt động của các tổ chức tài chính vi mô theo Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 như sau:

- Sửa đổi, bổ sung các điều kiện của các khoản nợ của tổ chức tài chính vi mô được tính vào Vốn cấp 2 thỏa mãn những điều kiện cơ bản tương tự các điều kiện của khoản nợ được tính vào Vốn cấp 2 của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài tại Thông tư số 36/2014/TT-NHNN ngày 20/11/2014 của

Thông đốc Ngân hàng Nhà nước quy định các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.

- Bổ sung một số loại tài sản "Có" rủi ro, gồm:

+ Dư nợ cho vay có bảo đảm toàn bộ bằng bảo lãnh của nhóm khách hàng tiết kiệm và vay vốn tại tổ chức tài chính vi mô vào nhóm tài sản "Có"; hệ số rủi ro 50%.

+ Dư nợ cho vay đối với khách hàng, không bao gồm dư nợ cho vay quy định tại nhóm tài sản "Có" có hệ số rủi ro 0%, 20%, 50% vào nhóm tài sản "Có"; hệ số rủi ro 100%.

- Bỏ dư nợ tín dụng quy mô nhỏ đối với khách hàng tài chính vi mô có thời hạn cho vay dưới 01 năm ở nhóm tài sản "Có" có hệ số rủi ro 50% do việc đánh giá rủi ro của khoản vay dựa vào thời hạn cho vay là không phù hợp.

Thứ hai, Thông tư kế thừa quy định về tỷ lệ về khả năng chi trả là 20% tại Thông tư số 07/2009/TT-NHNN và sửa đổi cách xác định tỷ lệ về khả năng chi trả của tổ chức tài chính vi mô, cụ thể khi tính tỷ lệ về khả năng chi trả chỉ bao gồm tiền gửi tự nguyện không bao gồm tiền gửi tiết kiệm bắt buộc như tại Thông tư số 07/2009/TT-NHNN để phù hợp với bản chất của các khoản tiết kiệm bắt buộc (ít có biến động và có tính chất như khoản đảm bảo khoản vay), tạo điều kiện cho tổ chức tài chính vi mô có thêm nguồn vốn để tăng cường, cung cấp nguồn vốn cho khách hàng nghèo, hộ gia đình có thu nhập thấp, qua đó góp phần vào công cuộc xóa đói, giảm nghèo của đất nước.

Việc ban hành Thông tư số 33 / 2015/TT-NHNN hướng dẫn Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 nhằm hoàn thiện khung pháp lý cho hệ thống tổ chức tài chính vi mô, tạo nên những chuẩn mực về quản trị, an toàn hoạt động của tổ chức tài chính vi mô phù hợp với thông lệ quốc tế, đáp ứng yêu cầu quản lý, giám sát hệ thống tổ chức tài chính vi mô trong giai đoạn phát triển mới để từng bước đưa hệ thống tổ chức tài chính vi mô hoạt động an toàn, lành mạnh và hiệu quả hơn, góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội.

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM